ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:3130 /QĐ-UBND	*Bắc Giang, ngày 26 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính cắt giảm thời hạn giải quyết trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ngành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính cắt giảm thời hạn giải quyết trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, cụ thể:

1. Danh mục 241 thủ tục hành chính cắt giảm thời hạn giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)*.

2. Danh mục 31 thủ tục hành chính cắt giảm thời hạn giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trong lĩnh vực Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động-Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)*.

3. Danh mục 5 thủ tục hành chính cắt giảm thời hạn giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trong lĩnh vực Lao động-Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo (*chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)*.

Điều 2. Trách nhiệm của các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã

1. Sở, ngành chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết công khai thủ tục hành chính được cắt giảm thời hạn giải quyết theo quy định; phê duyệt theo thẩm quyền *(TTHC giải quyết tại sở, UBND cấp huyện, cấp xã)* hoặc trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy trình nội bộ theo quy định hiện hành; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, điều chỉnh quy trình nội bộ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Thời hạn xong trước ngày 20/11/2022.

2. UBND cấp huyện, UBND cấp xã niêm yết công khai thủ tục hành chính cắt giảm thời hạn giải quyết theo quy định.

Điều 3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTT);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
+ LĐVP;
+ Các phòng, đơn vị; TTPVHCC, TTTT;
+ Lưu: VT, NC-KSTT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn